TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 20/2019/QĐST-KDTM	*Thủ Đức, ngày 03 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2019, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 69/2018/TLST-KDTM ngày 17 tháng 12 năm 2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần P

Trụ sở: số 25Bis đường N, phường B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Kiều Minh L, sinh năm 1977.

Địa chỉ: số nhà 58 đường N1, phường Đ, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ P1

Trụ sở: số 26/4/2A Đường Y, Khu phố Z, phường L1, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Phi Đ, sinh năm 1965.

Địa chỉ: số nhà 790/3 đường N2, Phường O, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Trung Đ, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: số nhà 10 Đường số U, Khu phố I, phường L2, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Phi Đ, sinh năm 1965.
Địa chỉ: số nhà 790/3 đường N3, Phường P, quận G1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ P1 có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P số tiền nợ gốc 1.198.780.082 đồng, tiền lãi suất trong hạn 16.473.978 đồng và lãi suất quá hạn 7.188.544 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 10000/18MN/HĐTD ngày 11/5/2018. Tổng cộng số tiền gốc và tiền lãi phải thanh toán là 1.222.442.604 (một tỷ hai trăm hai mươi hai triệu bốn trăm bốn mươi hai ngàn sáu trăm lẻ bốn) đồng, thời hạn thanh toán vào ngày 11/8/2019.

2.2. Về tiền lãi: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ P1 phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại Hợp đồng tín dụng số 10000/18MN/HĐTD ngày 11/5/2018 và Phụ lục hợp đồng tín dụng ngày 11/5/2019 trên số tiền nợ gốc kể từ ngày 25/5/2019 cho đến khi trả hết nợ.

2.3. Trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ P1vi phạm nghĩa vụ thanh toán như đã thỏa thuận thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần P được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp hàng hóa số 08054/18MN/HĐBĐ ngày 11/5/2018 để thu hồi nợ.

Trường hợp tài sản thế chấp không còn giá trị hoặc giá trị không đủ thu hồi nợ thì ông Nguyễn Trung Đ có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản tiền nợ gốc và tiền lãi suất thay cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ P1theo Văn bản cam kết bảo lãnh ngày 11/5/2018.

3. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ P1phải chịu 24.336.639 (hai mươi bốn triệu ba trăm ba mươi sáu nghìn sáu trăm ba mươi chín) đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần P được nhận lại 34.481.234 (ba mươi bốn triệu bốn trăm tám mươi mốt nghìn hai trăm ba mươi bốn) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0023172 ngày 17/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. Thủ Đức;
- CCTHADS Q. Thủ Đức;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Hiền Lũy